

# ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tuần

9

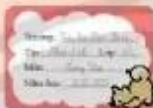
Tiết 1

## 1. Đọc một đoạn trong truyện em thích và trả lời câu hỏi:

### Chiếc nhũn vở đặc biệt

Đọc từ *Chị Hai* rủ tôi đến *mềm mại* hiện lên.

? Bạn nhỏ cảm thấy thế nào khi ngắm những quyển vở mặc áo mới?



### Cậu học sinh mới

Đọc từ *Dưới một gốc cây to* đến *câu cá*.

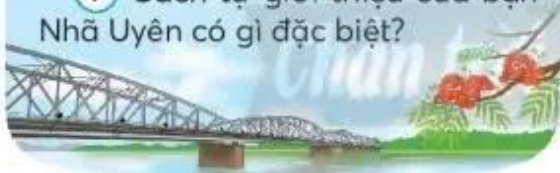
? Ngoài giờ học, Lu-i và các bạn thường làm gì?



### Gió sông Hương

Đọc từ *Cô giáo nhìn em* khích lệ đến *mát lành thổi tới*.

? Cách tự giới thiệu của bạn Nhã Uyên có gì đặc biệt?



### Phần thưởng

Đọc từ *đầu* đến *như các anh chị*.

? Ngày đầu vào lớp Một, Nhi thích điều gì?



## 2. Viết từ:



## 3. Viết câu:

Ai đi Châu Đốc, Nam Vang,  
Ghé qua Đồng Tháp bặt ngàn bông sen.

Ca dao



## Tiết 2

1. Đọc một đoạn trong bài đọc em thích và trả lời câu hỏi:

### Lắng nghe những ước mơ

Đọc từ *Bố của em* kể đến giáo viên dạy Mĩ thuật.

? Những chi tiết nào cho thấy Hà Thu thích trở thành một cô giáo dạy Mĩ thuật?



### Triển lãm Thiếu nhi với 5 điều Bác Hồ dạy

Đọc từ *Dịp hè năm 1961* đến ngôi nhà.

? Việc Bác Hồ dành phòng khách cho thiếu nhi tổ chức triển lãm nói lên điều gì?

### Bản tin Ngày hội Nghệ sĩ nhí

Đọc từ *Trường Tiểu học Mùa Xuân* đến chương trình.

? Số lượng người tham gia ngày hội nói lên điều gì?



### Đơn xin vào Đội

Đọc từ *Em tên là đến* có ích cho đất nước.

? Theo bạn nhỏ, Đội là tổ chức thể nào?



2. Nghe – viết:

## Chân trời sáng tạo

### Con tàu của em

Ngôi trường của em  
Như một con tàu  
Mỗi lớp của em  
Một toa tàu nhỏ.

Hè là sân ga  
Cho con tàu đỗ  
Sau mùa phượng nở  
Bao khách lên tàu.

Tàu đi về đâu  
Miền xuôi miền ngược  
Rộng dài đất nước  
Con đường chuyển rung.

Tiếng trống: Tùng! Tùng!  
Tiếng còi tàu đó  
Ơi ngôi trường nhỏ  
Con tàu của em...

Bùi Mạnh Nhị



3. Viết các tên sau vào vở cho đúng:

lâm Thanh Yên Đan

nguyễn khánh linh

Lê đình Huy







Trần phúc nguyên

(4) Chọn vần thích hợp với mỗi  và thêm dấu thanh (nếu cần):

a. Vần **ây** hoặc vần **êy**.

- Chiếc m  bay đang lướt nhanh trên những tầng m  xanh.
- Các th  cô đều khen bài trình b  của nhóm em.
- Những chiếc thuyền m  chờ đ  hàng hoá đã cập bến.

b. Vần **iêc** hoặc vần **iêt**.

- Làm v  nhà xong, em ngồi v  bài.
- Họ mải m  làm cỏ, bón phân trên cánh đồng lúa ngô xanh b .
- Những t  mục x  và ảo thuật luôn cuốn hút các khán giả nhí.



Tiết 3

1. Đọc thuộc lòng một đoạn trong bài thơ em thích. Nói về cảm xúc của em sau khi đọc.

Mùa thu của em



Em vui tới trường



Hai bàn tay em



Ngày em vào Đội



**2. Giải ô chữ sau:**

- 1 Một hình ảnh trên huy hiệu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- 2 Có nghĩa giống với *siêng năng*.
- 3 Trẻ em độ tuổi từ 4, 5 đến 8, 9 tuổi.
- 4 Không sợ gian khổ, nguy hiểm.
- 5 Đức tính đầu tiên trong 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.
- 6 Hoạt động thực hiện trước hoạt động hát Quốc ca, Đội ca.
- 7 Tên gọi một phong trào của thiếu nhi.



**3. Đặt câu có từ ngữ tìm được ở bài tập 2.**





# Tiết 4

1. Đọc một đoạn trong bài văn em thích. Nói về một hình ảnh đẹp trong bài văn vừa đọc.



2. Viết đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu) tả một món đồ chơi em thích dựa vào gợi ý:





## Tiết 5

### 1. Đọc:

#### Cô Hiệu trưởng

1. Mẹ đưa Tre đến trường mới để xin học. Vừa tới cửa phòng cô Hiệu trưởng, Tre đã la toáng lên:

– Quê... Tây Nguyên...

Thế mà cô Hiệu trưởng đã hiểu ngay. Cô bảo:

– Kể cho cô về Tây Nguyên nào!

Mẹ em ngập ngừng:

– Thưa cô, cháu... gặp khó khăn khi nói...

2. Cô Hiệu trưởng mỉm cười, ra hiệu là cô đã biết. Cô đặt trước mặt Tre mấy tấm thẻ có hình ảnh núi và biển thường ngày vẫn để sẵn trên bàn làm việc. Đôi mắt Tre sáng bừng lên. Em nhặt lấy một tấm, khẽ nói:

– Núi...!

Cô ngoắc tay em, khen:

– Quá tuyệt!

3. Rồi cô chậm rãi hỏi:

– Thế trường chúng ta ở đâu nhỉ?

Tre háo hức chọn tấm thẻ có biển, giơ lên. Cô chăm chú nhìn Tre, vẫn như chờ đợi. Bất chợt, Tre lấy trong cặp hộp chì màu và tờ giấy vẽ. Từ bàn tay nhỏ nhắn của em, biển hiện ra xanh biếc bên cạnh một ngôi trường. Khuôn miệng em mấp máy rồi phát ra từng tiếng: "Trường... biển...".

4. Đôi mắt mẹ rưng rưng. Cô Hiệu trưởng nhìn Tre, âu yếm và mến thương:

– Nào, chúng mình lên lớp thôi. Cô giáo và các bạn đang đợi Tre đấy!

Bảo Nguyên



**2. Dựa vào bài đọc, thực hiện các yêu cầu dưới đây:**

a. Mỗi sáng, trước khi vào lớp, Tre thích làm gì?

b. Tre gặp khó khăn gì?

Gặp khó khăn khi nói

Gặp khó khăn khi đọc

Gặp khó khăn khi viết

c. Tre dùng cách nào để trả lời câu hỏi của cô Hiệu trưởng?

vẽ tranh

ghép hình

đánh vần

d. Theo em, cô Hiệu trưởng đã làm gì giúp Tre trở nên mạnh dạn?

Đặt câu hỏi để Tre trả lời

Nhờ mẹ giúp Tre trả lời

Khuyến khích, động viên Tre

e. Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?



## Tiết 6

*Chân trời sáng tạo*

**1. Tìm và nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh có trong mỗi đoạn thơ, đoạn văn sau:**

a. Cánh diều như dấu á  
Ai vừa tung lên trời  
Cái dấu á cong mảnh  
Bồng bênh trong mây trôi.

Lương Vĩnh Phúc

b. Cánh diều no gió  
Tiếng nó chơi vơi  
Diều là hạt cau  
Phơi trên nóng trời.

Trần Đăng Khoa







c. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm.

Tạ Duy Anh

2. Đặt 2 – 3 câu về một trò chơi em thích theo gợi ý:



3. Thay từ ngữ trả trả lời câu hỏi *Khi nào?* hoặc *Ở đâu?* vào mỗi :

- , học sinh ùa ra sân như đàn ong vỡ tổ.
- Các bạn hào hứng chơi nhảy dây .
- Những chú chim ríu rít  như muốn trò chuyện cùng chúng em.



## Tiết 7

1. Viết đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 câu) giới thiệu một người bạn của em dựa vào gợi ý:



2. Trang trí và trưng bày bài viết của em.



# ƯỚC MƠ TUỔI THƠ

Tuần  
10

Bài  
1

## Ý tưởng của chúng mình

### Khởi động

Chia sẻ với bạn về một bức tranh của em.



### Khám phá và luyện tập



#### 1. Đọc và trả lời câu hỏi:

### Ý tưởng của chúng mình

- Một hôm, cô giáo dạy Mĩ thuật nói với cả lớp:
  - Nếu là nhà khoa học, các em sẽ chế tạo vật gì để giúp con người làm việc vui hơn? Bây giờ mỗi bạn hãy vẽ lại đồ vật mơ ước của mình nhé.
- Vậy là cả lớp hào hứng vẽ. Bạn Tâm vẽ chiếc ô tô mềm như một quả bóng khổng lồ, vừa có đuôi cá để bơi vừa có đôi cánh để bay.
  - Ba con là lái xe. Chiếc xe có cánh sẽ giúp ba chở khách đi nhanh hơn.

